TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2023/HS-ST
Ngày 30 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh, bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu , tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2023/TLST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2023/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Văn T, sinh năm 1990, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hà Văn S, con bà Lò Thị L, vợ Lường Thị H (Đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 09/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 09/9/2021 (Đã được xóa tiền sự).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lường Văn L, sinh năm 1957, địa chỉ: Bản T, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Bà Hoàng Thị Ị, sinh năm 1968, địa chỉ: Bản T, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2022 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu với phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ dọc tuyến đường liên xã Mường Sang – Chiềng Khừa. Phát hiện một cây gỗ loại Phay rừng đường kính trung bình khoảng 1,5m, dài khoảng 20m bị đốn hạ tại tiểu khu 975, khoảnh 7, lộ 8, rừng phòng hộ đầu nguồn thuộc bản Tòng xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ 30 phút, ngày 16/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định:

Xảy ra tại rừng phòng hộ đầu nguồn thuộc bản Tòng, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu nằm ở toạ độ X555164 – Y2306024 tại vị trí tiểu khu 975, khoảnh 7, lô 8 được UBND huyện Mộc Châu cấp giấy chứng nhận giao cho ông Lường Văn Liêu, sinh năm 1957, nơi cư trú: Bản Tòng, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu quản lý.

Hiện trường cụ thể: Tại vị trí cây Phay đến đường liên xã Mường Sang – Chiềng Khừa là 40m theo hướng Bắc, cây Phay bị cưa có cây đa quấn quanh, phần thân và gốc rời nhau, phần gốc còn lại của cây Phay phần rộng nhất có đường kính là 2,3m, phần hẹp nhất là 2m, phần cao nhất cách mặt đất là 70cm, phần thấp nhất cách mặt đất là 30cm, gốc đến thân là 7,6m, tiến hành đo thân cây Phay được 19,63m, cây Phay có hình thù phức tạp, tiến hành chia ra làm 5 phần, cây Phay có 03 cành có chiều dài lần lượt là 13m, 08m, 6,8m. Cây đa quấn trên cây Phay được đo làm bốn khúc có chiều dài lần lượt là 4,4m, 2,2m, 2,2m và 4,2m. Đối với cây Sâng bị gẫy đổ tách rời phần gốc và phần thân cây, phần thân dài 20m.

Ngày 16/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định toàn bộ số gỗ là gỗ gì, thuộc nhóm nào? Có tổng khối lượng gỗ quy tròn ra là m^3 là bao nhiêu? Khu vực rừng tại vị trí tiểu khu 975, khoảnh 7, lô 8 thuộc bản Tòng, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu thuộc loại rừng gì. Tại Kết luận giám định ngày 17/12/2022 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La kết luận:

**Xác định chủng loại:*

- Cây gỗ bị cưa đứt gồm 01 thân cây dài 19,63m (chia thành 5 khúc) và 03 cành có tên là Phay tên khoa học: Duabanga Sonneratioides Ham, là thực vật rừng thông thường, gỗ nhóm VI.

- Cây gỗ gồm 04 khúc có tên là Đa thuộc chi Da (Ficus) họ dâu tằm (Moraceae Link), là thực vật rừng thông thường, không nằm trong bảng phân loại gỗ.

- Cây gỗ bị gãy đổ có tên là Sâng, không nằm trong bảng phân loại gỗ.

* Xác định loại rừng khu vực 03 cây gỗ tại vị trí tiểu khu 975, khoảnh 7, lô 8 thuộc bản Tòng, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu nằm trong rừng phòng hộ là rừng tự nhiên.

Ngày 15/12/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện MỘc Châu đã thu giữ tại nhà Hà Văn T 01 lưỡi cưa máy dài 97cm, 01 vòng xích dài 86cm, 01 con dao bằng kim loại dài 42 cm. Đối với phần thân máy cưa không thu giữ được.

Ngày 19/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Hà Văn T đồng thời ra lệnh bắt Hà Văn T để tạm giam, quá trình điều tra Hà Văn T không có mặt tại địa phương. Đến ngày 14/4/2023 Hà Văn T bị bắt theo lệnh tạm giam.

Ngày 31/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra Yêu cầu định Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu định giá số lâm sản và thảm thực vật bị thiệt hại. Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mộc Châu, kết luận: gỗ Phay, Đa, Sâng có giá trị là 174.055.000 đồng, đối với thảm thực vật có diện tích 182m^2 không có giá trị kinh tế.

Quá trình điều tra Hà Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 13/12/2022 Hà Văn T đi làm nương qua khu vực rừng phòng hộ đầu nguồn thuộc bản Tòng, xã Chiềng Khừa thì nhìn thấy một cây Phay, có đường kính gốc khoảng 2m, cao khoảng 20m bị một gốc Đa mọc bám xung quanh từ gốc lên ngọn, nên nảy sinh ý định cưa hạ cây để bán lấy tiền và lấy củi. Ngày 14/12/2022 Hà Văn T mang theo máy cưa nhãn hiệu Husqvana 365, màu đỏ cam đã mượn của Hoàng Thị Ị, sinh năm 1968, nơi cư trú: Bản Tòng, xã Chiềng Khừa từ ngày 12/4/2022 và 01 con dao, 01 lọ dầu nhớt đến vị trí cây Phay, T phát xung quanh gốc, sau đó dùng máy cưa gốc Đa bám cây Phay, rồi T cưa đổ cây Phay hướng ra đường liên xã Mường Sang – Chiềng Khừa, cây Phay đổ vào cây Sâng làm cây Sâng cũng bị đổ, T dọn dẹp cành cây bị rơi ra đường rồi đi về nhà, dự định ngày hôm sau sẽ quay lại xẻ lấy gỗ. Khi về đến nhà T tháo các bộ phận máy cưa ra, phần thân máy T để ở khu vực chuồng lợn, lam máy cưa để ở dưới gầm sàn nhà, xích cưa T để ở phòng khách, còn con dao T treo ở phòng bếp.

Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Hà Văn T về tội "Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm d khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố về tội: Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem

xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo được quy định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 05 khúc gỗ Phay tổng khối lượng 27,244m^3; 04 khúc gỗ Đa có tổng khối lượng 0,758m^3 và 08 khúc gỗ Sâng tổng khối lượng 1,658m^3.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao chuôi gỗ bằng kim loại có vỏ bao gỗ (Đựng trong gói niêm phong bọc giấy trắng).

Trả lại cho bà Hoàng Thị Ị: 01 lưỡi cưa bằng kim loại; 01 vòng xích khép kín bằng kim loại (Đựng trong gói niêm phong bọc giấy trắng).

Về bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận ông Lường Văn L, bà Hoàng Thị Ị không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Về án phí: Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn của huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn T nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nay bị cáo thực sự nhận ra lỗi lầm và rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Ý kiến của của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Mộc Châu, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về tội danh và khung hình phạt áp dụng*:

Ngày 14/12/2022, Hà Văn T mang theo 01 máy cưa, 01 con dao, 01 lọ dầu nhớt đến tiểu khu 975, khoảnh 7, lô 8 là rừng phòng hộ tự nhiên được Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu giao cho ông Lường Văn Liêu quản lý, T đến vị trí cây Phay phát xung quanh gốc, sau đó dùng máy cưa, cưa gốc Đa bám cây Phay, rồi cưa đổ cây Phay nhằm mục đích để sẻ lấy gỗ và củi đem bán. Tại kết luận giám định ngày 17/12/2022 của Chi Cục Kiểm lâm Sơn La kết luận: 01 cây Phay tên khoa học: Duabanga Sonneratioides Ham, là thực vật rừng thông thường, gỗ nhóm VI, tổng khối lượng 27,244m^3; 04 khúc gỗ có tên là Đa thuộc chi Da (Ficus) họ dâu tằm (Moraceae Link), là thực vật rừng thông thường, không nằm trong bảng phân loại gỗ, tổng khối lượng 0,758m^3; Cây gỗ bị gãy đổ có tên là Sâng (Sâng lụa), không nằm trong bảng phân loại gỗ. Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá kết luận: Số gỗ có giá trị 174.055.000 đồng. Do đó hành vi khai thác trái phép 27,244m^3 gỗ Phay và 0,758m^3 gỗ Đa của Hà Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về khai thác bảo về rừng và lâm sản", theo điểm d "*Khai thác trái phép rừng phòng hộ là rừng tự nhiên từ 15 mét khối (*m^3*) đến dưới 30 mét khối (*m^3*) gỗ, loài thực vật thông thường hoặc từ 10 mét khối (*m^3*) đến dưới 20 mét khối (*m^3*) gỗ thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm II"* tại khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định, biên bản định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ văn hóa, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chặt cây gỗ mà không được sự cho phép của cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản của Nhà nước. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng do đó cần có mức hình phạt nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

- *Về tình tiết trăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về nhân thân:* Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng (Đã được xóa tiền sự).

[3] *Về hình phạt bổ sung* : Bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 4 Điều 232 Bộ luật Hình sự. Nay thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]*Về vật chứng vụ án*:

Đối với: 05 khúc gỗ Phay tổng khối lượng 27,244m^3 ; 04 khúc gỗ Đa có tổng khối lượng 0,758m^3 và 08 khúc gỗ Sâng tổng khối lượng 1,658m^3 là vật chứng vụ án thuộc quyền quản lý của Nhà nước, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 con dao chuôi bằng kim loại là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vòng xích khép kín bằng kim loại, 01 lưỡi cưa bằng kim loại là một phần trong máy cưa mà bị cáo dùng việc phạm tội, có căn cứ xác định là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị Ị, bà Ị đề nghị được xin lại phần tài sản đã thu giữ, do đó cần tuyên trả lại cho bà Ị gồm: 01 vòng xích khép kín bằng kim loại, 01 lưỡi cưa bằng kim loại.

(Căn cứ khoản1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự)

[5] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:*

Đối với thảm thực vật có diện tích 182m^2, tại kết luận giám định số 05 ngày 31/01/2023 xác định không có giá trị về kinh tế, ông Lường Văn L được UBND huyện Mộc Châu giao quản lý không yêu cầu bị cáo Hà Văn T bồi thường về thiệt hại. Xét yêu cầu của ông L là hoàn toàn tự nguyện, cần ghi nhận.

Đối với 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu Husqvana 365 do bị cáo dùng làm công cụ phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc máy cưa do bị cáo mượn của bà Hoàng Thị Ị, việc bị cáo dùng vào việc phạm tội bà Ị không biết, không có lỗi. Bà Hoàng Thị Ị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc máy cưa trên. Xét yêu cầu của bà Ị là hoàn toàn tự nguyện, cần ghi nhận.

[6] *Về án phí:* Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tình từ ngày 14/4/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Hà Văn T.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

- 01 khúc gỗ Phay đường kính trung bình 153,5cm, chiều dài 4m, khối lượng 7,399m^3; 01 khúc gỗ Phay đường kính trung bình 130cm, chiều dài 3,6m, khối lượng 4,776m^3; 01 khúc gỗ Phay đường kính trung bình 128,75cm, chiều dài 3,48m, khối lượng 4,528m^3; 01 khúc gỗ Phay đường kính trung bình 122,75cm, chiều dài 3,65m, khối lượng 4,317m^3; 01 khúc gỗ Phay đường kính trung bình 107,25cm, chiều dài 4,8m, rỗng 0,039, khối lượng 4,295m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 38cm, chiều dài 3,2m, khối lượng 0,363m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 33cm, chiều dài 3,6m, khối lượng 0,308m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 30cm, chiều dài 1,2m, khối lượng 0,085m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 34cm, chiều dài 2,9m, khối lượng 0,263m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 32,25cm, chiều dài 3,9m, khối lượng 0,318m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 27cm, chiều dài 1,8m, khối lượng 0,103m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 22,5cm, chiều dài 1,7m, khối lượng 0,087m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 23cm, chiều dài 3,2m, khối lượng 0,095m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 20,75cm, chiều dài 2,4m, khối lượng 0,081m^3; 01 cành gỗ Phay đường kính trung bình 19cm, chiều dài 0,8m, khối lượng 0,023m^3.

- 01 khúc gỗ Đa đường kính trung bình 31,25cm, chiều dài 4,4m, khối lượng 0,337m^3; 01 khúc gỗ Đa đường kính trung bình 32,5cm, chiều dài 2,2m, khối lượng 0,182m^3; 01 khúc gỗ Đa đường kính trung bình 22,5cm, chiều dài 2,2m, khối lượng 0,383m^3; 01 khúc gỗ Đa đường kính trung bình 21,5cm, chiều dài 4,2m, khối lượng 0,152m^3.

- 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 42,5cm, chiều dài 2,7m, khối lượng 0,383m^3; 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 39,5cm, chiều dài 2,9m, khối lượng 0,355m^3; 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 38cm, chiều dài 2,9m, khối lượng 0,329m^3 ; 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 36,5cm, chiều dài 1,7m, khối lượng 0,178m^3; 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 30,5cm, chiều dài 1,6m, khối lượng 0,117m^3; 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 23cm, chiều dài 3,2m, khối lượng 0,133m^3; 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 20,5cm, chiều dài 3,2m, khối lượng 0,106m^3; 01 khúc gỗ Sâng đường kính trung bình 20cm, chiều dài 1,6m, khối lượng 0,050m^3.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao chuôi gỗ bằng kim loại có vỏ bao gỗ (Đựng trong gói niêm phong bọc giấy trắng).

Trả lại cho bà Hoàng Thị Ị gồm: 01 lưỡi cưa bằng kim loại; 01 vòng xích khép kín bằng kim loại (Đựng trong gói niêm phong bọc giấy trắng).

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận ông Lường Văn L, bà Hoàng Thị Ị không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở T pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà